

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 01/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phạm Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Bé, bà Hoàng Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên toà: ông Lê Đức Long - Thư ký toà án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Lê Hải Long - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Ninh Thế A; tên gọi khác: không; sinh ngày 07/7/1998, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 10, khu 1B, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ 10, khu Cao Thắng 1B, phường H, tỉnh Q); nơi ở hiện tại: tổ 46, khu 4, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tổ 46, khu Hà Trung 4, phường H, tỉnh Q); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Dũng (đã chết); con bà Ninh Thị Oanh (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Trà My; con: 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 05/02/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 05 năm tù. Ngày 24/12/2021, chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/12/2024; hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Cao Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 26/02/1998, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 15, khu 2, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ 15, khu Hà Khánh 2, phường C, tỉnh Q); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn Thọ (đã chết); con bà Vũ Thị Huyền; vợ, có: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/12/2024; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng: anh Nguyễn Văn T1; vắng mặt.
- Người chứng kiến: anh Bùi Văn T3, anh Đỗ Đức T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 17/12/2024, tại tổ 3, khu 4B, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh, Đội kiểm soát phòng chống ma túy Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh, Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy Bộ tư lệnh Cảnh sát biển và Công an phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Ninh Thế A đang tàng trữ trái phép chất ma túy để bán. Thu giữ của Thế Anh: 01 túi nilon bên trong chứa 1,971 gam Methamphetamine; 01 điện thoại Iphone và 01 điện thoại Samsung, có lắp sim.

Quá trình điều tra cũng như lời khai nhận của bị cáo xác định Thế Anh đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố Hạ Long và thành phố Cẩm Phả để kiếm lời. Trong đó, từ đầu tháng 12/2024 đến ngày 15/12/2024, Thế Anh đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Cao Văn T và 01 lần bán cho người tên “Phượng”:

Lần thứ nhất: khoảng 16 giờ ngày đầu tháng 12/2024, Tú gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Thế Anh để mua 6.000.000 đồng ma túy “đá”. Thế Anh hẹn đến nhà tại tổ 46, khu 4, phường Hà Trung, thành phố Hạ Long để giao dịch. Sau đó, Tú đến nhà Thế Anh giao tiền rồi về nhà đợi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì quay lại, Thế Anh đưa cho Tú 01 túi nilon chứa ma túy “đá”.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2024, Tú gọi cho Thế Anh bằng ứng dụng Zalo để mua 1.000.000 đồng ma túy “đá” và hẹn Thế Anh đến nhà Tú tại tổ 15, khu 2, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, để giao dịch. Khoảng 30 phút sau, Thế Anh đến cổng nhà Tú, giao cho Tú 01 túi ma túy “đá” được gói trong 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 16 giờ ngày 15/12/2024, có người tên “Phượng” gọi cho Thế Anh bằng ứng dụng Zalo để mua 500.000 đồng ma túy “đá”, hẹn Thế Anh đến khu vực gần nhà Phượng tại phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Thế Anh đến khu vực trên, giao cho Phượng 01 túi ma túy “đá” và nhận 500.000 đồng từ Phượng.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra hành chính đối với Cao Văn T, đã phát hiện thu của Tú 01 túi nilon chứa 0,162 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để bán; 01 điện thoại SamSung và 01 điện thoại OPPO đều gắn sim.

Kết quả điều tra cũng như lời khai nhận của bị cáo Tú đã xác định: sau khi mua được ma túy của Thế Anh, Tú mang về nhà chia vào các túi nhỏ để bán kiếm lời. Từ ngày 12 đến 17/12/2024, Tú đã 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn T1 (trú tại tổ 62, khu 7, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long). Phương thức thực hiện: hai người liên lạc mua bán ma túy bằng ứng dụng Facebook, Thuận trả tiền thông qua chuyển khoản đến tài khoản MBBank của Tú; còn Tú giao ma túy tại nơi ở của Thuận hoặc của Tú, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 12/12/2024, tại nhà Thuận, Tú bán cho Thuận 01 túi nilon chứa ma túy “đá” với giá 400.000 đồng để Thuận sử dụng một mình hết.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, Tú bán cho Thuận 01 túi nilon chứa ma túy “đá” với giá 900.000 đồng. Tú giấu ma túy vào bụi cây trước cửa nhà Tú để Thuận đến lấy và sử dụng một mình hết.

Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/12/2024, Tú bán cho Thuận 01 túi nilon chứa ma túy “đá” với giá 500.000 đồng. Tú để ma túy dưới vỉa hè trước cửa nhà Tú để Thuận đến lấy và sử dụng một mình hết.

Tại các bản Kết luận giám định số 2035, 2039 ngày 24/12/2024, kết luận về loại và khối lượng ma túy thu giữ của Ninh Thế A, Cao Văn T như nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa các bị cáo Ninh Thế A và Cao Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Thế Anh khai thêm: nguồn gốc ma túy là mua của người tên Tùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 6.000.000 đồng tại phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, cất giấu để bán.

Còn Tú khai thêm: số ma túy bị thu giữ do Tú mua của người tên Nguyễn (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng tại phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, cất giấu để bán. Tờ tiền 2.000 đồng dùng để gói ma túy và tiền bán ma túy Tú đã rút ra khỏi tài khoản ngân hàng, chi tiêu cá nhân hết.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn T1 vắng mặt tại phiên Tòa, nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai thể hiện: Thuận đã 03 lần mua ma túy của Cao Văn T mục đích để sử dụng; trong các ngày 14, 16, 17/12/2024 Thuận mua 03 lần ma túy đá của Tú với tổng số tiền 1.800.000đ.

Người chứng kiến anh Đỗ Đức T2 và Bùi Văn T3 vắng mặt tại phiên Tòa, tại cơ quan điều tra có lời khai: Đỗ Đức T2 được chứng kiến việc Cơ quan Công an phát hiện bắt qua tang Ninh Thế A có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy; Bùi Văn T3 được chứng kiến Công an bắt quả tang Cao Văn T tàng trữ ma túy, đều chứng kiến cơ quan Công an lập biên bản vi phạm và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 2250/CT-VKSCP ngày 30/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả (nay là VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh) truy tố bị cáo Ninh Thế A, Cao Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ninh Thế A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/12/2024; Cao Văn T từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 19/12/2024 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 2035/KL-KTHS bên trong có 1,91gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao đóng gói mẫu; 01 phong bì niêm phong số 2039/KL-KTHS bên trong có 0,11gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao đóng gói mẫu; 02 sim điện thoại gắn trong điện thoại di động thu giữ của Ninh Thế A và 2 sim điện thoại gắn

trong điện thoại di động thu giữ Cao Văn T. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh của Ninh Thế A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, 01 điện thoại Oppo màu tím của Cao Văn T. Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 7.500.000đ của bị cáo Ninh Thế A; 1.800.000đ của Cao Văn T.

Tại phiên tòa Ninh Thế A, Cao Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, hai bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Ninh Thế A và Cao Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/12/2024, Biên bản sự việc ngày 18/12/2024, Biên bản khám xét ngày 19/12/2024, các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng và phù hợp với Bản kết luận giám định số 2035 /KL-KTHS ngày 24/12/2024 và 2039/KL-KTHS ngày 24/12/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; đồng thời còn phù hợp với lời khai của những người người làm chứng, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Từ đầu tháng 12 đến ngày 15/12/2024, tại khu vực thành phố Hạ Long và thành phố Cẩm Phả, Ninh Thế A đã 03 lần bán trái phép chất ma túy, trong đó 02 lần bán cho Cao Văn T với tổng trị giá 7.000.000 đồng và 01 lần cho người tên “Phượng” với giá 500.000 đồng. Ngoài ra, ngày 17/12/2024, tại tổ 3, khu 4B, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả (nay là phường Cẩm Phả), Thế Anh còn tàng trữ 1,971 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán, thì bị bắt quả tang.

Các ngày 12, 16 và 17/12/2024, tại khu vực thành phố Hạ Long, Cao Văn T đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T1, với tổng trị giá 1.800.000 đồng. Ngoài ra, ngày 18/12/2024, Tú còn tàng trữ 0,162 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán, thì bị Công an phát hiện, thu giữ.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định

tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng số 2250/CT-VKSCP ngày 30/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả (nay là VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh) truy tố đối với các bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy làm suy kiệt về sức khỏe, kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Đây còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết và nhận thức được tác hại của ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật. Nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham chơi, sống buông thả, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân và vụ lợi, nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò độc lập và điều 03 lần bán ma túy trong đó Thế Anh bán với tổng số tiền là 7.500.000đ và tàng trữ 1,971 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán, Cao Văn T bán với tổng số tiền là 1.800.000đ và tàng trữ 0,162 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán.

Về nhân thân: Bị cáo Cao Văn T chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Ninh Thế A chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu ngày 05/02/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 05 năm tù. Ngày 24/12/2021, chấp hành xong bản án.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7]. Về vật chứng vụ án: 2,02 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao đóng gói mẫu (trong phong bì niêm phong số 2035/ KL-KTHS và phong bì niêm phong số 2039/ KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh); 04 sim điện thoại gắn trong điện thoại di động thu giữ của Ninh Thế A và Cao Văn T được dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh của Ninh Thế A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, 01 điện thoại Oppo màu tím của Cao Văn T đều liên quan đến mua bán ma túy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 7.500.000 đồng mà bị cáo Ninh Thế A và 1.800.000đ mà Cao Văn T có được từ việc bán ma túy là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án: Đối với những người bán ma túy cho Ninh Thế A, Cao Văn T và người phụ nữ tên “Phượng” mua ma túy của Thế Anh, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ làm rõ, xử lý. Đối với Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Ninh Thế A 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 17/12/2024 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Cao Văn T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 19/12/2024 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,02 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao đóng gói mẫu (trong phong bì niêm phong số 2035/ KL-KTHS và phong bì niêm phong số 2039/ KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh); 04 sim điện thoại di động.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu trắng, mặt sau máy bị vỡ; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu tím, màn hình có vết nứt vỡ. (các điện thoại nêu trên đều đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05/BB - THA.KV3 ngày 18/7/2025 của phòng thi hành án dân sự khu vực 3-Quảng Ninh).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 7.500.000 đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Ninh Thế A và 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Cao Văn T.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc Ninh Thế A, Cao Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh;
- Phòng PV 06, Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hoàng